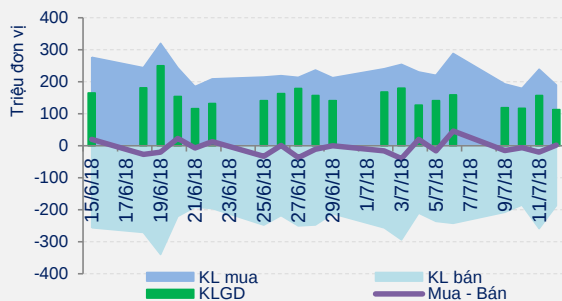
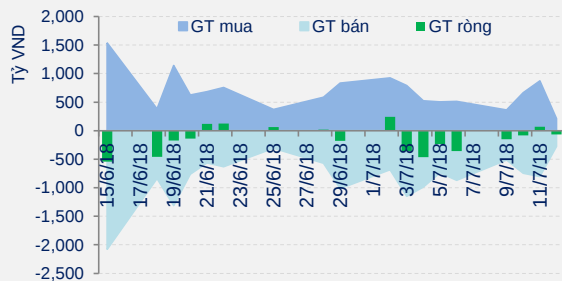


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 12/7/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	898.51	100.43
% Thay đổi	↑ 0.60%	↑ 1.94%
KLGD (CP)	112,874,757	25,773,406
GTGD (tỷ đồng)	2,255.05	380.41
Tổng cung (CP)	187,262,870	45,910,600
Tổng cầu (CP)	189,412,420	46,885,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	8,660,440	829,353
KL mua (CP)	7,035,400	739,100
GTmua (tỷ đồng)	212.23	11.46
GT bán (tỷ đồng)	276.49	10.63
GT ròng (tỷ đồng)	(64.26)	0.83

Tương quan cung cầu **HOSE**

Giá trị Giao dịch NĐTNN **HOSE**


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.92%	8.3	1.8	1.7%
Công nghiệp	↑ 0.77%	14.1	3.4	12.7%
Dầu khí	↓ -0.99%	10.8	2.0	1.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.05%	15.5	4.6	2.2%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.86%	14.3	2.8	1.1%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.20%	19.2	6.7	11.3%
Ngân hàng	↑ 2.50%	12.1	1.8	27.7%
Nguyên vật liệu	↓ -1.02%	8.8	1.5	10.4%
Tài chính	↓ -0.03%	34.9	4.5	28.1%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 1.28%	13.1	2.4	2.9%
VN - Index	↑ 0.60%	17.4	4.2	101.7%
HNX - Index	↑ 1.94%	10.2	1.6	-1.7%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Sau phiên giảm khá mạnh do tác động không mấy tích cực từ căng thẳng thương mại Mỹ-Trung, thị trường đã hồi phục trở lại trong phiên hôm nay, tuy nhiên thanh khoản lại chạm mức thấp mới trong khoảng 1,5 năm trở lại đây. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 5,35 điểm (+0,6%) lên 898,51 điểm; HNX-Index tăng 1,91 điểm (+1,94%) lên 100,43 điểm. Thanh khoản tiếp tục cạn kiệt và ở mức rất thấp với giá trị giao dịch chỉ đạt 2.729 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 139 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 553 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 262 mã tăng, 104 mã tham chiếu, 200 mã giảm. Thị trường duy trì quán tính giảm điểm của phiên trước đó trong phần lớn thời gian phiên sáng nhưng ngay sau đó đã hồi phục khá tốt khi mà dòng tiền có dấu hiệu chảy vào nhóm vốn hóa lớn giúp nhóm này tăng điểm để hỗ trợ thị trường. Những cổ phiếu có ảnh hưởng tích cực nhất đến thị trường, có thể kể đến như VCB (+2,3%), CTG (+4,3%), BID (+4,1%), GAS (+1,5%), VNM (+0,8%), VRE (+2,2%), VPB (+1,7%), TCB (+1%). Ở chiều ngược lại, sắc đỏ vẫn còn trên khá nhiều các trụ cột khác như VIC (-1,4%), HPG (-1,9%), SAB (-0,9%), PLX (-0,9%) đã khiến mức tăng của VN-Index bị thu hẹp khá nhiều. Trên sàn HNX, các trụ cột chính đều kết phiên trong sắc xanh như ACB (+3,8%), SHB (+4,2%), VGC (+3%), VCS (+1,2%) giúp HNX-Index lấy lại mốc 100 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Dòng tiền trong phiên hôm nay tiếp tục suy yếu, thanh khoản khớp lệnh trên HOSE chỉ đạt 91 triệu cổ phiếu, đây là mức thấp nhất trong khoảng 1,5 năm trở lại đây. Đây là giai đoạn khó khăn của thị trường chung và chắc chắn là tâm lý nhà đầu tư cũng đang chán nản với diễn biến này. Việc dòng tiền tiếp tục dịch chuyển sang thị trường phái sinh phần nào hỗ trợ cho nhận định trên. Tuy nhiên, đây chính là những đặc điểm của quá trình tích lũy với thanh khoản cạn kiệt của thị trường nhằm mục đích tạo đáy vững chắc và khi quá trình này kết thúc, thị trường sẽ có cơ hội tăng trở lại. Nhà đầu tư nên tiếp tục kiên nhẫn, chưa nên hành động vội vàng khi thị trường chưa phát ra những tín hiệu thực sự tin cậy. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ hồi nhẹ trở lại nhằm lấy lại ngưỡng 900 điểm với nền tảng thanh khoản thấp. Nhà đầu tư ngắn hạn duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn và quan sát diễn biến thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong thời gian tới.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

12/7/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm trong phiên giao dịch sáng, tạo đáy trong phiên tại 884,75 điểm. Nhưng từ khoảng 10h30 trở đi, lực cầu gia tăng giúp chỉ số dần lấy lại sắc xanh, đạt mức đỉnh vào đầu phiên chiều tại 905,72 điểm. Về cuối phiên, lực cung trở lại thu hẹp mức hồi phục của chỉ số. Kết phiên, VN-Index tăng 5,35 điểm (+0,6%) lên 898,51 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB tăng 1.200 đồng, CTG tăng 900 đồng, BID tăng 900 đồng. Ở chiều ngược lại, VIC giảm 1.500 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, chạm mức đáy trong phiên tại 98,16 điểm. Ngay sau đó, lực cầu gia tăng giúp chỉ số lấy lại sắc xanh và đà tăng mạnh dần về chiều giúp chỉ số đạt mức đỉnh trong phiên tại 102,07 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,91 điểm (+1,94%) lên 100,43 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 1.200 đồng, SHB tăng 300 đồng, VGC tăng 500 đồng. Ở chiều ngược lại, DNP giảm 1.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 64,26 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,6 triệu cổ phiếu. SSI là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 19,2 tỷ đồng tương ứng với 728,5 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 18,9 tỷ đồng tương ứng với 560 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VRE là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 15,4 tỷ đồng tương ứng với 426 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 792 triệu đồng. VGC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3,9 tỷ đồng tương ứng với 235 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SHS với 1,8 tỷ đồng tương ứng với 150 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, LAS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 6,3 tỷ đồng tương ứng với 552 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục nhẹ trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh ở mức rất thấp với chỉ 91 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 900-910 điểm (MA5-10) và ngưỡng hỗ trợ tại 885 điểm (đáy phiên 12/7). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 980-1.060 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 990 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ hồi phục trở lại nhằm lấy lại ngưỡng 900 điểm với nền tảng thanh khoản thấp.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục trở lại trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh ở mức rất thấp với chỉ 25 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ tiêu cực lên trung tính với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 100,6 điểm (MA10) và 100,4 điểm (MA5). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 113-122 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 118 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục với mục tiêu là ngưỡng 102,5 điểm (đỉnh phiên 9/7).



TIN TRONG NƯỚC

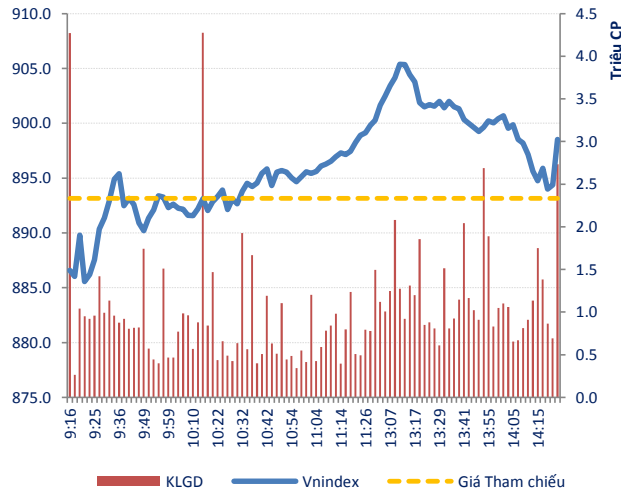
Giá vàng trong nước đi ngang	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,81 - 36,93 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 30.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm tăng 5 đồng	Hôm nay (12/7), tỷ giá trung tâm VND/USD được Ngân hàng Nhà nước niêm yết ở mức 22.652 VND/USD, tăng 5 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

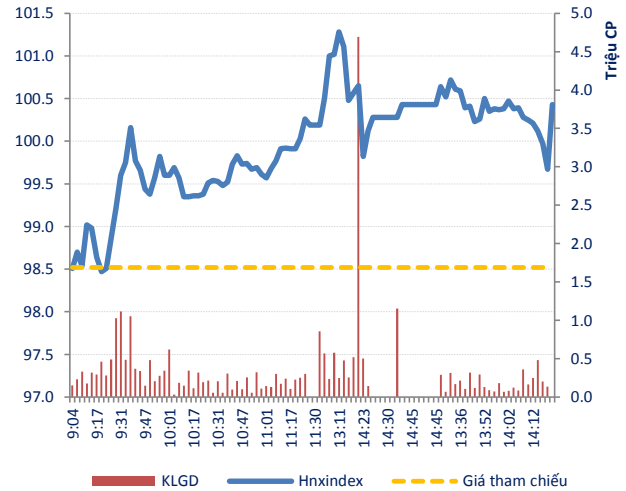
Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 1,5 USD/ounce tương ứng với 0,12% lên 1.245,8 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,04 điểm tương ứng 0,04% xuống 94,44 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1688 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3222 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 112,34 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,48 USD/thùng tương ứng với 0,68% lên 70,86 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ giảm điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 11/7, chỉ số Dow Jones giảm 219,21 điểm tương ứng 0,88% xuống 24.700,45 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 42,59 điểm tương ứng 0,55% xuống 7.716,61 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 19,82 điểm tương ứng 0,71% xuống 2.774,02 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

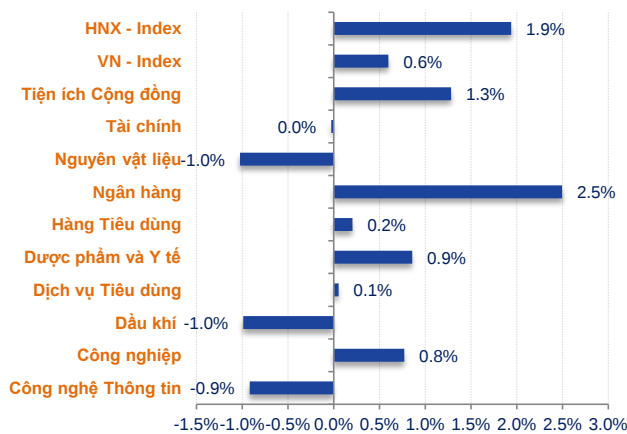
KLGD và VN-Index trong phiên



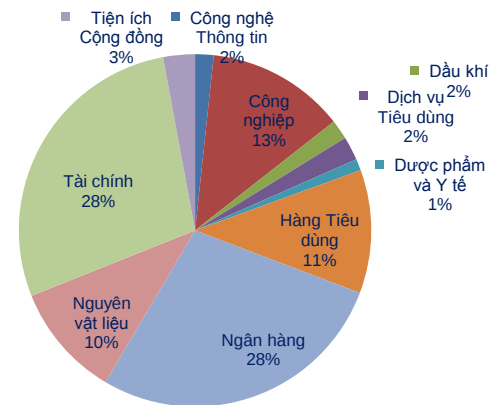
KLGD và HNX-Index trong phiên



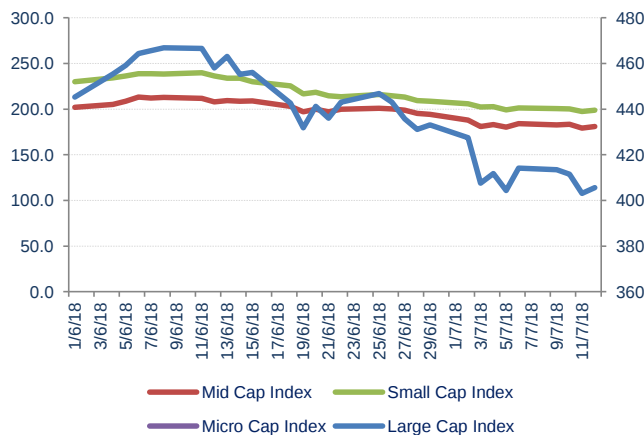
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



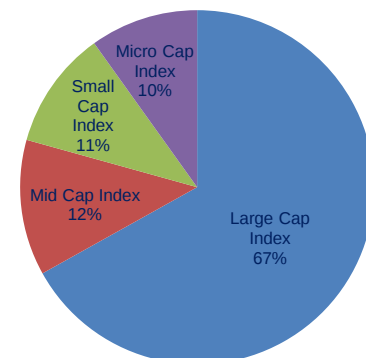
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VRE	425,700	SSI	728,510
2	E1VFN30	418,510	FUESSV50	693,000
3	VCB	265,150	HPG	560,190
4	DXG	232,390	BID	544,300
5	IDI	196,100	DPM	411,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VGC	234,900	LAS	551,500
2	SHS	149,800	SD9	56,000
3	API	53,300	S55	19,068
4	TNG	32,100	DNP	8,000
5	SHB	25,177	CAP	7,400

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	4.76	4.80	↑ 0.84%	5,206,700
SCR	7.88	8.20	↑ 4.06%	5,105,260
CTG	20.90	21.80	↑ 4.31%	4,607,140
HAG	4.88	5.00	↑ 2.46%	4,090,240
MBB	19.40	20.20	↑ 4.12%	3,513,360

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.20	7.50	↑ 4.17%	5,970,948
ACB	31.90	33.10	↑ 3.76%	4,204,433
PVS	15.50	15.40	↓ -0.65%	1,585,093
VGC	16.50	17.00	↑ 3.03%	1,464,820
NSH	10.20	10.50	↑ 2.94%	1,083,900

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
AGF	3.43	3.67	0.24	↑ 7.00%
TGG	15.05	16.10	1.05	↑ 6.98%
HTL	18.90	20.20	1.30	↑ 6.88%
BIC	27.00	28.85	1.85	↑ 6.85%
SII	20.50	21.90	1.40	↑ 6.83%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SJE	22.00	24.20	2.20	↑ 10.00%
INC	7.00	7.70	0.70	↑ 10.00%
ECI	11.00	12.10	1.10	↑ 10.00%
HHC	43.10	47.40	4.30	↑ 9.98%
BST	13.20	14.50	1.30	↑ 9.85%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FUCVREIT	10.00	9.30	-0.70	↓ -7.00%
PTL	3.30	3.07	-0.23	↓ -6.97%
KAC	21.55	20.05	-1.50	↓ -6.96%
CSV	29.00	27.00	-2.00	↓ -6.90%
BBC	77.00	71.70	-5.30	↓ -6.88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.80	0.70	-0.10	↓ -12.50%
GMX	26.00	23.40	-2.60	↓ -10.00%
TJC	8.10	7.30	-0.80	↓ -9.88%
CJC	23.50	21.20	-2.30	↓ -9.79%
TPP	10.40	9.40	-1.00	↓ -9.62%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	5,206,700	4.8%	605	7.9	0.4
SCR	5,105,260	3250.0%	891	9.2	0.6
CTG	4,607,140	12.4%	2,103	10.4	1.2
HAG	4,090,240	3.9%	791	6.3	0.3
MBB	3,513,360	14.1%	1,913	10.6	1.2

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	5,970,948	11.8%	1,409	5.3	0.6
ACB	4,204,433	17.5%	2,568	12.9	2.0
PVS	1,585,093	6.6%	1,787	8.6	0.6
VGC	1,464,820	8.4%	1,356	12.5	1.2
NSH	1,083,900	5.6%	639	16.4	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
AGF	↑ 7.0%	-61.6%	(12,774)	-	0.2
TGG	↑ 7.0%	0.0%	-	-	-
HTL	↑ 6.9%	10.5%	1,910	10.6	1.1
BIC	↑ 6.9%	7.0%	1,243	23.2	1.6
SII	↑ 6.8%	6.8%	1,608	13.6	1.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SJE	↑ 10.0%	17.2%	6,796	3.6	0.7
INC	↑ 10.0%	7.3%	970	7.9	0.6
ECI	↑ 10.0%	9.6%	1,648	7.3	0.7
HHC	↑ 10.0%	9.0%	1,895	25.0	2.2
BST	↑ 9.8%	10.8%	1,315	11.0	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VRE	425,700	7.2%	970	37.6	2.6
1VFN3	418,510	N/A	N/A	N/A	N/A
VCB	265,150	19.2%	2,887	18.2	3.4
DXG	232,390	20.8%	2,695	7.8	1.6
IDI	196,100	21.3%	2,699	4.0	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	234,900	8.4%	1,356	12.5	1.2
SHS	149,800	33.0%	4,676	2.6	0.7
API	53,300	9.1%	1,068	20.4	1.8
TNG	32,100	20.1%	2,480	4.0	0.6
SHB	25,177	11.8%	1,409	5.3	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	328,737	8.4%	1,341	76.8	8.2
VHM	294,757	14.3%	7,048	15.6	3.2
VNM	244,245	40.7%	6,935	24.3	9.5
VCB	188,523	19.2%	2,887	18.2	3.4
GAS	151,202	23.3%	5,231	15.1	3.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	35,897	17.5%	2,568	12.9	2.0
VCS	13,488	52.9%	7,275	11.6	2.8
SHB	9,023	11.8%	1,409	5.3	0.6
VGC	7,622	8.4%	1,356	12.5	1.2
PVS	6,879	6.6%	1,787	8.6	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HOT	2.25	12.2%	1,683	16.3	1.9
VHG	1.98	-105.9%	(7,857)	-	0.3
BID	1.96	14.5%	2,064	11.1	1.5
HSG	1.93	17.1%	2,351	4.2	0.6
CTG	1.81	12.4%	2,103	10.4	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ARM	2.21	22.0%	3,222	14.6	3.0
ACB	1.69	17.5%	2,568	12.9	2.0
SCL	1.61	-4.7%	(574)	-	0.2
SPI	1.54	0.6%	68	14.8	0.1
SHS	1.53	33.0%	4,676	2.6	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
